

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao quyền tự chủ tài chính 6 tháng cuối năm 2025 của các Trạm thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y và Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 34/2025/TT-BTC ngày 11/6/2025 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 07/2025/TT-BTC ngày 24/01/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 726/TTr-SNNMT ngày 11/12/2025 và ý kiến của Sở Tài chính tại Văn bản số 5677/STC-TCHCSN ngày 09/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quyền tự chủ tài chính 6 tháng cuối năm 2025 của các Trạm thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y và Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ với một số nội dung như sau:

1. Đơn vị sự nghiệp công lập do Ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (đơn vị Nhóm 4), bao gồm:

- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa và 12 Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực);

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y (Trạm Kiểm dịch động vật Đông Gia Lai; Trạm Chẩn đoán xét nghiệm và Điều trị bệnh động vật; 12 Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực).

2. Thời gian thực hiện: 6 tháng cuối năm 2025.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo 02 Chi cục có các trạm trực thuộc (Biên chế sự nghiệp trực thuộc các Chi cục Chăn nuôi và Thú y; Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) chịu trách nhiệm tổ chức triển khai phương án thực hiện cơ chế tự chủ tài chính nêu tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Nội vụ; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XV; Chi cục trưởng các Chi cục: Chăn nuôi và Thú y, Trồng trọt và Bảo vệ thực vật và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu VT, N5, N6



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Mah Tiệp

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên đơn vị	Dự kiến 6 tháng cuối năm 2025														Phương án phân loại tự chủ tài chính	Ghi chú
		Nguồn thu							Tổng chi thường xuyên					Tỷ lệ đảm bảo chi TX (%)	Dự kiến trích lập Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp		
		Tổng cộng	Thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công	Trong đó, thu từ nguồn NSNN đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ	Thu từ các nhiệm vụ KHCN	Thu phí theo pháp luật phí, lệ phí	Thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ công không sử dụng NSNN (Phần chênh lệch thu lớn hơn chi)	Thu khác...	Tổng cộng	Chi tiền lương, tiền công	Chi hoạt động chuyên môn	Chi quản lý	Chi thường xuyên khác				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15 = (3/10*100%)	16	17	18
I	Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư (**)																
II	Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên																
III	Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên																
IV	Đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên																
1	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa và 12 Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khu vực)								13.118.730.925	11.185.530.925	1.933.200.000			0%		Nhóm 4	
2	Chi cục Chăn nuôi và Thú y (Trạm Kiểm dịch động vật Đông Gia Lai; Trạm Chẩn đoán xét nghiệm và Điều trị bệnh động vật; 12 Trạm Chăn nuôi và Thú y khu vực)								14.406.450.605	12.286.950.605	2.119.500.000			0%		Nhóm 4	